

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày: 13/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: ông Tạ Bá Nhịn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. TRẦN HỮU N, sinh ngày 01/7/1993, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 7/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Hữu P (S) và bà Đinh Thị T1 (S);

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/11/2019 (Có mặt).

2. NGUYỄN CHÍ H, sinh ngày 24/3/1993, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: ấp Tr, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Thợ sửa máy; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T2 (C) và bà Trần Thị X (S);

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/11/2019 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Trần Quốc T3, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 05/11/2019 Trần Hữu N gọi điện thoại rủ Nguyễn Chí H đến nhà địa chỉ ấp Đ, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ, khi H đến N nói có bít ma túy đá 500.000 đồng và rủ H sử dụng, H đồng ý và hứa sẽ hùn 200.000 đồng. H kêu N mang gói ma túy qua cầu M thuê phòng trọ để cả hai cùng sử dụng, N đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62E1- 104.66 chở N đến nhà nghỉ Q thuộc ấp T, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ thuê phòng số 06 để sử dụng ma túy. Khi vào phòng N đưa gói ma túy cho H xem nhưng không có dụng cụ nên cả hai chưa sử dụng được. Sau đó, H chở N ra đến cửa nhà nghỉ thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không màu đựng trong bọc nhựa màu xanh.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 62E1- 104.66; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar B821 gắn sim số 0787875470; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5S gắn sim số 0768827850 và 0788771131.

Tại kết luận giám định số 664/KL- PC09 ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Cần Thơ kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Hữu N và Nguyễn Chí H là ma túy, khối lượng 0,2573 gam, loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 62E1- 104.66 H mượn của Trần Quốc T3, qua làm việc T3 khai nhận khoảng năm 2006 mua của một người tên T4 (không rõ lai lịch). Qua tra cứu biển số xe trên là của Trần Văn Đ ngụ ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Long An, khoảng tháng 10/2019 anh Đ làm mất giấy đăng ký, hiện nay anh Đ vẫn đang sử dụng xe này nhưng không có giấy đăng ký xe.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSPĐ-HS ngày 17/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Hữu N và Nguyễn Chí H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Chí H khai nhận: tối ngày 05/11/2019 tại nhà trọ Q thuộc ấp T, xã L, bị cáo thống nhất với Trần Hữu N cùng sử dụng ma túy, do không có dụng cụ sử dụng ma túy nên khi H vừa chở N ra đến cổng nhà trọ thì bị khám xét bắt giữ. Công an thu giữ trên người bị cáo N gói ma túy, qua giám định là Methamphetamine, có trọng lượng 0,2573 gam. Bị cáo N thừa nhận sự việc phù hợp với lời khai của bị cáo H. Hành vi của các bị cáo mang ma túy đem từ nơi này đến nơi khác không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội. Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo N từ 02 năm đến 03 năm tù, bị cáo H từ 02 năm đến 03 năm tù.

[3] Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng lại sa đà vào việc sử dụng ma túy dẫn đến hành vi vận chuyển trái phép, cố ý xâm phạm chính sách của nhà nước về quản lý độc quyền chất ma túy. Hai bị cáo có vai trò ngang nhau, cùng thống nhất thực hiện, bị cáo N có gói ma túy thì gọi điện thoại rủ bị cáo H sử dụng, bị cáo H dùng xe mô tô chở bị cáo N tìm nơi và dụng cụ sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết có mức hình phạt tương xứng nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; đồng thời có cân nhắc áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy số ma túy và sim số điện thoại; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động là phương tiện phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 62E1-104.66 hiện tại chưa xác định được nguồn gốc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiếp tục xác minh làm rõ, có cơ sở sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Hữu N, Nguyễn Chí H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt: bị cáo **Trần Hữu N** 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/11/2019.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Chí H** 02 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/11/2019.

Tịch thu tiêu hủy 0,2030 gam Methamphetamine (được niêm phong số 664/KL-PC09 ngày 12/11/2019), và các sim số 0787875470, 0768827850, 0788771131.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Oppo A5S; 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Mobistar B821.

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Chi cục thuế H. P;
- Cục Hải quan Cần Thơ;
- Đội CSTHAHS H.P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA